Thuật toán ứng dụng Bài thực hành 1

TS. Ban Hà Bằng TA. Nguyễn Thị Linh







Nội dung

- 1. Telco data check & query
- 2. Maze
- 3. Range Minimum Query
- 4. Largest Black Subrectange

1. Telco data check & query

Write a C++ program to perform some queries on a telco data (comming from stdin) with the following format: The first block of data consists of lines (terminated by a line containing #), each line (number of lines can be up to 100000) is under the form:

call <from_number> <to_number> <date> <from_time> <end_time> which is a call from the phone number <from_number> to a phone number <to_number> on <date>, and starting at time-point <from_time>, terminating at time-point <end_time>

- <from_number> and <to_number> are string of 10 characters (a phone number is correct if it contains only digits 0,1,...,9, otherwise, the phone number is incorrect)
- <date> is under the form YYYY-MM-DD (for example 2022-10-21)
- <from_time> and <to_time> are under the form hh:mm:ss (for example, 10:07:23)

The second block consists of queries (terminated by a line containing #), each query in a line (number of lines can be up to 100000) and belongs to one of the following types:

- ?check_phone_number: print to stdout (in a new line) value 1 if no phone number is incorrect
- ?number_calls_from <phone_number>: print to stdout (in a new line) the number of times a call is made from <phone_number>
- ?number_total_calls: print to stdout (in a new line) the total number of calls of the data
- ?count_time_calls_from <phone_number>: print to stdout (in a new line) the total time duration (in seconds) the calls are made from <phone_number>

1. Telco data check & query

Output

398

120

Ví dụ:

```
Input
call 0912345678 0132465789 2022-07-12 10:30:23 10:32:00
call 0912345678 0945324545 2022-07-13 11:30:10 11:35:11
call 0132465789 0945324545 2022-07-13 11:30:23 11:32:23
call 0945324545 0912345678 2022-07-13 07:30:23 07:48:30
#
?check_phone_number
?number_calls_from 0912345678
?number_total_calls
?count_time_calls_from 0912345678
?count_time_calls_from 0132465789
#
```

Ý tưởng

Truy vấn 1: ?check_phone_number

Tạo hàm kiểm tra:



- -> FALSE
- Nếu sđt bao gồm kí tự không phải trong đoạn [0..9]
 - -> FALSE
- Ngược lại -> TRUE





Contents

- 1. Telco data check & query
- 2. Maze
- 3. Range Minimum Query
- 4. Largest Black Subrectange

1. Telco data check & query

Output

398

120

Example:

```
Input
call 0912345678 0132465789 2022-07-12 10:30:23 10:32:00
call 0912345678 0945324545 2022-07-13 11:30:10 11:35:11
call 0132465789 0945324545 2022-07-13 11:30:23 11:32:23
call 0945324545 0912345678 2022-07-13 07:30:23 07:48:30
#
?check_phone_number
?number_calls_from 0912345678
?number_total_calls
?count_time_calls_from 0912345678
?count_time_calls_from 0132465789
#
```

Truy vấn 2: ?number_calls_from<phone_number>



Vì phone_number là một xâu

-> Sử dụng map<string,int> để đếm số cuộc gọi từ phone_number

Truy vấn 3: ?number_total_calls





Truy vấn 4: ?count_time_calls_from <phone_number>

Tạo hàm đếm thời gian

Lưu thời gian của mỗi sđt vào map<string, int>



2. Maze

Một mê cung hình chữ nhật được biểu diễn bởi 0-1 ma trận NxM trong đó A[i,j] = 1 thể hiện ô (i,j) là tường gạch và A[i,j] = 0 thể hiện ô (i,j) là ô trống, có thể di chuyển vào. Từ 1 ô trống, ta có thể di chuyển sang 1 trong 4 ô lân cận (lên trên, xuống dưới, sang trái, sang phải) nếu ô đó là ô trống. Xuất phát từ 1 ô trống trong mê cung, hãy tìm đường ngắn nhất thoát ra khỏi mê cung.

Input

- Dòng 1: ghi 4 số nguyên dương n, m, r, c trong đó n và m tương ứng là số hàng và cột của ma trận A (1 <= n,m <= 999) và r, c tương ứng là chỉ số hàng, cột của ô xuất phát.
- Dòng i+1 (i=1,...,n): ghi dòng thứ i của ma trận A

Output

Ghi giá số bước cần di chuyển ngắn nhất để thoát ra khỏi mê cung, hoặc ghi giá trị -1 nếu không tìm thấy đường đi nào thoát ra khỏi mê cung.

2. Maze

Ví dụ

```
Input
8 12 5 6
11000010001
10001101011
00100000000
100000100101
10010000100
101010001010
000010100000
101101110101
```

Output

Sử dụng thuật toán BFS để tìm đường

- Lấy vị trí [r, c] từ đỉnh queue ra
- Di chuyển sang 4 ô lân cận:

```
[r-1, c] // lên trên
[r+1, c] // xuống dưới
[r, c-1] // sang trái
[r, c+1] // sang phải
```

- Nếu ô đó là ô trống (a[i][j] = 0) và chưa được đi qua lần nào --> di chuyển sang và thêm ô đó vào queue
- Kết quả là giá trị của ô ở ngoài biên đầu tiên được di chuyển tới



Code



```
#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;
typedef pair<int,int> ii;
const int maxN = 999 + 100;
const int oo= 1e9 + 7;
int a[maxN][maxN] , m , n , r, c , d[maxN][maxN];
int dx[] = \{1, 0, -1, 0\},
   dy[] = \{0, 1, 0, -1\};
queue<ii> qe;
```

Code



```
int solve(){
    qe.push(ii(r,c)); d[r][c] = 0; a[r][c] = 1;
    while(!qe.empty()){
       ii u = qe.front(); qe.pop();
       for(int i = 0; i < 4; i++){
           int x = dx[i] + u.first; int y = dy[i] + u.second;
           if(x < 1 \mid | x > m \mid | y < 1 \mid | y > n) return d[u.first][u.second] + 1;
           if(a[x][y] != 1){
                    d[x][y] = d[u.first][u.second] + 1;
                   qe.push(ii(x,y));
                   a[x][y] = 1;
    return -1;
```

Code



```
int main(){
    ios_base::sync_with_stdio(false);cin.tie(0);
    cin >> m >> n >> r >> c;
    for(int i = 1 ; i <= m ; i++) for(int j = 1 ; j <= n ; j++) cin >> a[i][j];
    int ans = solve();
    cout << ans;
    return 0;
}</pre>
```

3. Range Minimum Query

Given a sequence of n integers a0,...,an-1. We denote rmq(i,j) the minimum element of the sequence ai, ai+1,...,aj. Given m pairs (i1, j1),...,(im, jm), compute the sum Q = rmq(i1,j1) + ... + rmq(im, jm)

Input

- Line 1: n (1 <= n <= 106)
- Line 2: a0, . . . , an-1 (1 <= ai <= 106)
- line 3: m (1 <= m <= 106)
- Line k+3 (k=1, ..., m): ik, jk ($0 \le ik \le jk \le n$)

Output

Write the value Q

3. Range Minimum Query

Example

```
Input
16
2 4 6 1 6 8 7 3 3 5 8 9 1 2 6 4
4
1 5
0 9
1 15
6 10
```

Ouput

6

Cách 1: Duyệt

- Với mỗi cặp truy vấn (i, j) nhập vào, ta duyệt hết đoạn từ i tới j để tìm giá trị nhỏ nhất
- Tính tổng tất cả các giá trị nhỏ nhất của từng đoạn đã tìm được ở trên

Độ phức tạp: O(m*n)

Cách 2:

Với mỗi truy vấn (i, j), ta cần đưa ra giá trị của phần tử có giá trị nhỏ nhất trong đoạn từ i đến j trong O(1)



--> Với m truy vấn, ta có thể giải quyết bài toán trong vòng O(m)



Tiền xử lý:

Ta sử dụng mảng M[0,N-1][0,logN] để lưu giá trị của RMQ(i,j) với M[i][j] là giá trị nhỏ nhất trong đoạn có độ dài 2^j và bắt đầu ở i. Ví dụ:



A[0]	A[1]	A[2]	A[3]	A[4]	A[5]	A[6]	A[7]	A[8]	A[9]
2	4	3	1	6	7	8	9	1	7

$$M[1][0] = 4$$
 $M[1][1] = 3$

$$M[1][2] = 1$$



Để tính M[i][j], ta xét M của 2 nửa đầu và nửa cuối của đoạn, mỗi phần sẽ có độ dài 2^(j-1):

$$M[\underline{\mathfrak{i}}][j] = min \; (M[\underline{\mathfrak{i}}][j-1], \; M[\underline{\mathfrak{i}}+2^{j-1}-1][j-1])$$

```
void process2(int M[MAXN][LOGMAXN], int A[MAXN], int N)
 int i, j;
 // Khởi tạo M với các khoảng độ dài 1
 for (i = 0; i < N; i++)
   M[i][O] = A[i];
 // Tính M với các khoảng dài 2^j
 for (j = 1; 1 << j <= N; j++)
   for (i = 0; i + (1 << j) - 1 < N; i++)
     if (M[i][j-1] < M[i+(1 << (j-1))][j-1])
      M[i][i] = M[i][i - 1];
     else
      M[i][j] = M[i + (1 << (j - 1))][j - 1];
```

Để tính RMQ(i,j) ta dựa vào 2 đoạn con độ dài 2^k phủ hết [i,j], với k=[log(j-i+1)]:

```
RMQ[i][j] = min (M[i][k], M[j - 2^k + 1][k])
```



```
long long result = 0;
  int i, j, k;
  cin >> m;
  for (int t=1; t<=m; t++) {
     cin >> i >> j;
     k = log2(j-i+1);
     result += min(M[i][k], M[j-(1<<k)+1][k]);
}</pre>
```

Độ phức tạp tổng quát của thuật toán này là <O(NlogN),O(m)>

4. Largest Black SubRectangle

Một hình chữ nhật kích thước n x m được chia thành các ô vuông con 1×1 với 2 màu đen hoặc trắng. Hình chữ nhật được biểu diễn bởi ma trận A(n x m) trong đó A(i, j) = 1 có nghĩa ô hàng i, cột j là ô đen và A(i, j) = 0 có nghĩa ô vuông hàng i cột j là ô trắng. Hãy xác định hình chữ nhật con của bảng đã cho bao gồm toàn ô đen và có diện tích lớn nhất.

- Dữ liệu
 - - Dòng 1: chứa số nguyên dương n và m (1 <= n, m <= 1000)
 - - Dòng i+1 (i = 1,..., n): chứa hàng thứ i của ma trận A
- Kết quả
 - Ghi ra diện tích của hình chữ nhật lớn nhất tìm được

4. Largest Black SubRectangle

Example

Input

44

0 1 1 1

1110

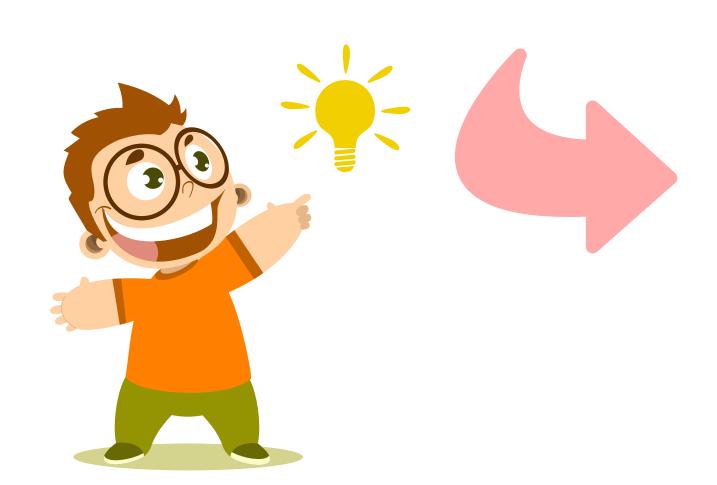
1100

1110

Ouput

6

Với mỗi hàng của ma trận. Tính h[i] là "chiều cao" của cột i. Ví dụ:



0	1	1	1
1	1	1	0
1	1	0	0
1	1	1	0

0	1	1	1
1	2	2	0
2	3	0	0
3	4	1	0



- Gọi L[i] là vị trí đầu tiên về bên trái có giá trị nhỏ hơn h[i]
 R[i] là vị trí đầu tiên về bên phải có giá trị nhỏ hơn h[i]
- Sau khi có được mảng h[i], sử dụng kĩ thuật tìm min, max trên một đoạn tịnh tiến bằng deque để tính L, R một cách nhanh chóng
- Với mỗi cột i, hình chữ nhật lớn nhất có thể với cột đó là
 S = (R[i] L[i] 1) * h[i]

Tính L



```
struct pack { int h, id; };
queue<pack> q;
// calculate left
for (int j=1; j<=m; j++) {
      // loai bo nhung phan tu lon hon h[j]
      while (!q.empty() && q.back().h >= h[j]) q.pop();
      if (q.empty()) l[j] = 0;
            else l[j] = q.back().id;
      // day phan tu j vao queue
      q.push({h[j], j});
}
```

Tính R



```
// khoi tao lai queue
while (!q.empty()) q.pop();
for (int j=m; j>=1; j--) {
    // loai bo nhng phan tu lon hon h[j]
    while (!q.empty() && q.back().h >= h[j]) q.pop();
    if (q.empty()) r[j] = m+1;
        else r[j] = q.back().id;
    // day phan tu j vao queue
    q.push({h[j], j});
}
```

Độ phức tạp: O(m*n)